

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Ban hành kèm theo quyết định số 332/QĐ-TCKTNVCB ngày 22 tháng 8 năm 2024
về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo đối với học sinh khóa 16, niên khóa 2024-2026

1. **Nghề đào tạo:** Tin học ứng dụng. Mã nghề: 5480205
2. **Trình độ đào tạo:** Trung cấp
3. **Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương
4. **Mục tiêu đào tạo:**

4.1 Mục tiêu chung:

Nghề Tin học ứng dụng trình độ trung cấp là nghề làm các công việc cài đặt, vận hành, bảo dưỡng phần mềm máy tính, ứng dụng các phần mềm để phục vụ cho công tác nghiệp vụ văn phòng cho các cán bộ, nhân viên hành chính ở các cơ quan, đơn vị hành chính cũng như tạo ra một số sản phẩm quảng cáo, đồ họa cho các công ty nhà máy, xí nghiệp, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm nghề Tin học ứng dụng trình độ trung cấp sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về hệ thống máy tính, thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, kỹ năng sử dụng phần mềm ứng dụng để giải quyết công việc. Kết hợp giữa ý tưởng sáng tạo và khả năng cảm nhận thẩm mỹ, thông qua các công cụ đồ họa để tạo ra các sản phẩm, ấn phẩm quảng cáo, mỹ thuật kết hợp với đa phương tiện để phục vụ nhu cầu quảng bá, truyền thông trong sản xuất, kinh doanh, văn hóa và đào tạo phục vụ nâng cao đời sống tinh thần của người dân.

Người làm nghề Tin học ứng dụng cần có đủ sức khỏe để làm việc trong môi trường đòi hỏi tính chính xác, tính sẵn sàng cao để bảo đảm duy trì hoạt động cho các thiết bị; có khả năng giao tiếp với khách hàng, đồng nghiệp một cách hiệu quả.

- Trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng mềm; kỹ năng làm việc nhóm – khởi nghiệp.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

- + Trình bày được các kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính và phần mềm ứng dụng;
- + Biết được một số thiết bị mạng thông dụng và cách thức triển khai, quản trị hệ thống mạng nhỏ và vừa;
- + Hiểu được hệ quản trị cơ sở dữ liệu là gì, từ đó biết cách tạo và quản trị một cơ sở dữ liệu;
- + Trình bày được các kiến thức cơ bản về đồ họa, các kiến thức về quy trình sản xuất một sản phẩm đồ họa;
- + Trình bày được kiến thức chung về ảnh số, các hệ màu trên máy tính, quy trình phục chế ảnh, xử lý hậu kỳ;
- + Hiểu được khái niệm cơ bản về ngôn ngữ lập trình: câu lệnh, từ khóa, cú pháp, cách khai báo và sử dụng biến..., biết được một số thuật toán để xử lý yêu cầu của bài toán;

- + Phân tích được cấu tạo của một số loại bảng quảng cáo led, biết cách cài đặt và sử dụng phần mềm hỗ trợ quảng cáo;
- + Hiểu được cấu trúc các chân của mạch arduino, biết cách lập trình và nạp chương trình cho mạch arduino;
- + Trình bày được tổng quan một trang web, cách thức để thiết kế một trang web theo đúng yêu cầu, hiểu được cấu trúc của: html, css và javascript;
- + Hiểu được ngôn ngữ lập trình web, biết cách áp dụng ngôn ngữ lập trình kết hợp với html để tạo trang web động.

- Kỹ năng:

*** Kỹ năng cứng:**

- + Xây dựng, quản trị và bảo dưỡng hệ thống mạng LAN;
- + Cài đặt, quản trị được một hệ cơ sở dữ liệu thông dụng như Sql server hoặc Mysql;
- + Quản trị mạng máy tính bằng hệ điều hành server;
- + Vẽ, thiết kế sản phẩm đồ họa theo yêu cầu bằng phần mềm chuyên dụng;
- + Xử lý và phục chế ảnh đúng kỹ thuật;
- + Viết được một số chương trình nhỏ bằng ngôn ngữ lập trình;
- + Thiết kế được một bảng quảng cáo led theo đúng yêu cầu;
- + Viết được ứng dụng giao tiếp với một số linh kiện điện tử thông qua mạch arduino, tạo được một số sản phẩm IOT cơ bản;
- + Thiết kế được trang web, kết hợp với ngôn ngữ lập trình để tạo trang web động;

*** Kỹ năng mềm:**

- + Có khả năng làm việc độc lập, có kỹ năng làm việc theo nhóm, tổ chức sản xuất và áp dụng công nghệ.
- + Có tư duy độc lập, sáng tạo; Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình logic, thảo luận, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.
- + Sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc
- + Biết ứng dụng một số phần mềm tin học liên quan đến ngành học.

- Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:

- + Chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và trách nhiệm một phần đối với nhóm;
- + Làm việc độc lập trong điều kiện, bối cảnh làm việc thay đổi;
- + Hướng dẫn tối thiểu, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn;
- + Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện.

4.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Làm việc tại các doanh nghiệp có trang bị hệ thống máy tính, các thiết bị văn phòng; các toà nhà có trang bị hệ thống máy tính; doanh nghiệp chuyên kinh doanh sản phẩm quảng cáo, đồ họa, xử lý hình ảnh; làm việc tại các toà soạn, thiết kế xuất bản sách báo;

Phụ lục 3- Kế hoạch đào tạo ban hành kèm theo quyết định số 259/QĐ-TCKTNVCB, ngày 08/6/2023 của H. trường

- Trở thành nhân viên cho các công ty chuyên thiết kế, lập trình web. Công ty ứng dụng công nghệ tự động dựa trên mạch arduino.

- Làm việc tại các trường học ở vị trí phòng thực hành, xưởng thực tập, dạy học cho các đối tượng có bậc nghề thấp hơn;

- Có thể học tiếp tục ở bậc cao đẳng, đại học;

- Tự mở doanh nghiệp tư nhân.

5. Khóa: XV

6. Thời gian khóa học: 02 năm (từ 04/9/2024 đến 04/09/2026)

7. Thời gian học tập: kiểm tra kết thúc môn học hoặc môn học: 1,485 giờ.

8. Thời gian khai giảng, bế giảng, nghỉ lễ, nghỉ hè: 08 tuần

9. Quyết định phê duyệt chương trình số: 366/QĐ-TCKTNVCB ngày 15 tháng 8 năm 2022 của hiệu trưởng trường Trung cấp kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè.



Phụ lục 3- Kế hoạch đào tạo ban hành kèm theo quyết định số 259/QĐ-TCKTNVCB, ngày 08/6/2023 của H. trưởng

I. TIẾN ĐỘ TOÀN KHÓA.

TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - NGHIỆP VỤ CÁI BÈ PHÒNG ĐÀO TẠO - QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG																																																												
TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO - NĂM HỌC: 2024-2025 KHÓA 16 - NIÊN KHÓA 2024-2026																																																												
Tháng	8		9		10		11		12		1		2		3		4		5		6		7		8		9																																	
Từ T.H	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60
Đến C.N	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60
KIỂM Đ	Học kỳ I gồm 21 tuần (18 tuần thực học-01 tuần ôn tập và thi HK1, 01 tuần KT.HK1 GDIX)												Học kỳ II gồm 23 tuần (19 tuần thực học, 02 tuần nghỉ tết, 01 tuần KT.HK2 GDIX01 tuần ôn tập và thi HK2)												Học kỳ phụ, nghỉ hè, chuẩn bị năm học mới																																			
	HỌ TÊN NGÀNH HỌ TẬP CÁC MÔN CHUNG, MÔN CHUYÊN (Từ 04/9/2024) Các môn thực hành thi tại lớp (nếu có)												HỌ TÊN NGÀNH HỌ TẬP MÔ ĐUN CƠ SỞ CHUYÊN NGÀNH (Các MĐ đôn thực hành thi tại lớp)												HỌ TÊN NGÀNH HỌ TẬP TUYÊN SINH																																			
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - NGHIỆP VỤ CÁI BÈ PHÒNG ĐÀO TẠO - QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG												TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - NGHIỆP VỤ CÁI BÈ PHÒNG ĐÀO TẠO - QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG																																																
KIỂM Đ	Học kỳ I gồm 21 tuần (18 tuần thực học-01 tuần ôn tập và thi HK1, 01 tuần KT.HK1 GDIX)												Học kỳ II gồm 23 tuần (19 tuần thực học, 02 tuần nghỉ tết, 01 tuần KT.HK2 GDIX01 tuần ôn tập và thi HK2)												Học kỳ phụ, nghỉ hè, chuẩn bị năm học mới																																			
	HỌ TÊN NGÀNH HỌ TẬP CÁC MÔN CHUNG, MÔN CHUYÊN (Từ 04/9/2025)												HỌ TÊN NGÀNH HỌ TẬP MÔ ĐUN CƠ SỞ CHUYÊN NGÀNH (Các MĐ đôn thực hành thi tại lớp)												HỌ TÊN NGÀNH HỌ TẬP TUYÊN SINH																																			
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - NGHIỆP VỤ CÁI BÈ PHÒNG ĐÀO TẠO - QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG												TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - NGHIỆP VỤ CÁI BÈ PHÒNG ĐÀO TẠO - QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG																																																
DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG Q. HIỆU TRƯỞNG												DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG Q. HIỆU TRƯỞNG												PHÒNG ĐÀO TẠO - QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG PHONG																																				
Lê Hồng Vinh												Lê Hồng Vinh												Trần Minh Tân																																				



II. PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC TẬP

Mã MH/MĐ	Tên môn học, môđun	Học kỳ	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				Thời gian tự học (giờ)
				Tổng số	Trong đó			
					Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ Bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra	
I	Các môn học chung		11	255	94	148	13	262
MH01	Giáo dục chính trị	I	1	30	15	13	2	36.5
MH02	Pháp luật	I	1	15	9	5	1	20.5
MH03	Giáo dục thể chất	I	1	30	4	24	2	20
MH04	GDQP - AN	I	2	45	21	21	3	52.5
MH05	Tin học	I	2	45	15	29	1	44.5
MH06	Tiếng anh	I	4	90	30	56	4	88
II	Các môn học, môđun kỹ năng mềm		3	75	50	23	2	111.5
MH07	Kỹ năng giao tiếp	I	1	30	20	9	1	44.5
MH08	Kỹ năng làm việc nhóm-khởi nghiệp	I	2	45	30	14	1	67
III	Môn học, môđun cơ sở, chuyên ngành		31	1035	195	828	12	804
III.1	Các môn học, môđun cơ sở		6	150	45	102	3	141
MH 09	Nguyên lý hệ điều hành	I	2	45	15	29	1	44.5
MĐ 10	Sử dụng mạng máy tính và Internet	II	2	45	15	29	1	44.5
MĐ 11	Quản trị cơ sở dữ liệu	II	2	60	15	44	1	52
III.2	Các môn học, môđun chuyên môn		25	885	150	726	9	663
MH 12	Anh văn chuyên ngành	II	2	45	15	29	1	44.5
MĐ 13	Sử dụng phần mềm Corel Draw	II	2	60	15	44	1	52
MĐ 14	Sử dụng phần mềm Photoshop	II	2	60	15	44	1	52
MĐ 15	Lắp ráp và cài đặt máy tính	II	2	75	15	59	1	59.5
MĐ 16	Lập trình C	III	2	60	15	44	1	52

Phụ lục 3- Kế hoạch đào tạo ban hành kèm theo quyết định số 259/QĐ-TCKTNVCB, ngày 08/6/2023 của H.
trường

MĐ 17	Thiết kế bảng quảng cáo Led	III	2	75	15	59	1	59.5
MĐ 18	Lập trình IOT với Arduino	III	2	90	15	74	1	67
MĐ 19	Thiết kế Web	III	2	75	15	59	1	59.5
MĐ 20	Lập trình Web	III	3	75	30	44	1	82
MĐ 21	Thực tập tốt nghiệp	IV	6	270	0	270	0	135
IV	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề tự chọn (chọn 2 trong 4)		4	120	30	88	2	104
MĐ 22	Quản trị mạng	IV	2	60	15	44	1	52
MĐ 23	Sử dụng phần mềm Illustrator	IV	2	60	15	44	1	52
MĐ 24	Sửa chữa bộ nguồn	IV	2	60	15	44	1	52
MĐ 25	Lắp đặt hệ thống camera quan sát	IV	2	60	15	44	1	52
Tổng cộng			49	1,485	369	1,087	29	1281.5